

Truyền thống tôn vinh danh nhân của người Việt

Và vấn đề văn hoá đặt tên trong xã hội đương đại

T.S. BÙI QUANG THANH*

1- Truyền thống tôn vinh danh nhân của người người Việt.

Lịch sử Việt Nam là lịch sử của quá trình hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Tôi luyện qua những thách đố khắc nghiệt của lịch sử, con người Việt Nam, từ xưa đến nay, không ngừng phải vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ, luôn thường trực với vận mệnh sống còn của dân tộc, đưa dân tộc ta vững bước đi lên, trở thành một dân tộc độc lập, tự do, tự chủ và có vị thế trên trường quốc tế. Trong môi trường tự nhiên - lịch sử đặc thù, thấm đầy máu và nước mắt như vậy, dân tộc Việt Nam ta, qua từng giai đoạn lịch sử, đều luôn luôn sản sinh những người con anh hùng, những bậc tài cao đức trọng, những con người có đức hy sinh cao cả, vì sự nghiệp của cộng đồng, dân tộc, góp công sức và hiến dâng cuộc đời mình làm "rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ra, non sông đất nước ta"! Theo dòng lịch sử từ thời đại Hùng Vương đến thời đại Hồ Chí Minh, dễ dàng nhận ra *hai hệ thống anh hùng* được cộng đồng đánh giá công minh, để rồi tôn vinh một cách chân thành, thống nhất và định hình tên tuổi bất tử trong dân gian, sử sách, được gắn chặt với những nét văn hoá tín ngưỡng cao đẹp của *tục thờ cúng tổ tiên và thờ cúng thần thánh*, qua các cách thức tưởng nhớ đa dạng, sinh động, thiết thực ở mọi miền, mọi vùng đất nước:

a) Hệ thống các anh hùng dân tộc có công khai phá, tạo lập cộng đồng, dựng nước và giữ nước, mở mang công việc, sáng tạo văn hoá góp phần hình thành nên diện mạo dân tộc, truyền thống văn hoá và bản sắc cộng đồng dân tộc Việt Nam. Đó là các Vua Hùng, Lạc Long Quân - Âu Cơ, Thánh Tản Viên, Thần Cao Lỗ, Sư Không Lộ, Nguyễn Trãi, Nguyễn Du v.v...

b) Hệ thống các anh hùng dân tộc có công hiến

dâng cuộc đời mình vì sự nghiệp sống còn của dân tộc, đánh giặc cứu nước, chống trả ngoại xâm, bảo vệ sự vẹn toàn cho một nước Việt Nam tự lập, tự chủ, tự cường qua các triều đại, các giai đoạn lịch sử. Đó là Thánh Gióng, An Dương Vương, Bà Trưng, Bà Triệu, Ngô Quyền, Trần Hưng Đạo, Hồ Chí Minh v.v...

Hai hệ thống khổng lồ các anh hùng dân tộc này, qua thực tế lịch sử, theo trục thời gian các đời, các triều đại, luôn luôn được cộng đồng thẩm định, sàng lọc để tôn vinh là các danh nhân bất tử, được ghi nhớ trong dân gian (lập đền miếu thờ phụng hoặc tôn làm thành hoàng của làng và lưu danh sử sách muôn đời...). Nhìn về lịch sử ta thấy, luôn luôn có hai cách ghi nhận *Anh hùng - Danh nhân* khác nhau nhưng lại được thống nhất từ cả hai mặt *tâm và trí*:

- Cách thẩm định của dân gian qua các đời, khi đã được công nhận thì tức khắc người dân có cách ứng xử tôn vinh bằng việc lập đền thờ tưởng nhớ, phong cho là thánh, thần và muôn đời cúng bái, ghi nhận công ơn.

- Cách thẩm định của các triều đại kế tiếp nhau dựa trên cơ sở thẩm định của cộng đồng và ban ra các sắc phong và cấp kinh phí xây dựng, tôn tạo các di tích thờ phụng gắn với các cá nhân anh hùng ở tất cả các làng xóm, vùng miền trên cả nước.

Nhìn nhận cụ thể hơn, dễ cảm biết rằng cung cách thẩm định của dân gian và bộ máy cai quản của các triều đại đối với các nhân vật anh hùng - danh nhân trong lịch sử dân tộc luôn có tính hoà đồng, cân bằng và tuân theo những tiêu chí nhất định, những quy chế chặt chẽ nhất định, phù hợp với tâm tư, nguyện vọng và tín ngưỡng của cả tập thể cộng đồng. Và vì vậy, mới có sự sắp đặt chân xác, đánh giá đúng tầm vóc, công lao của từng cá nhân anh hùng, phù hợp với cấp độ, mức độ và phạm vi tác động, ảnh hưởng của chính sự nghiệp

người anh hùng đó đối với lịch sử sinh tồn và tiến hoá của dân tộc. Có thể sơ lược nhận biết các nấc thang đánh giá, tôn vinh hai hệ thống anh hùng trong cộng đồng người Việt như sau:

- *Anh hùng dân tộc*: là những người có đóng góp công lao to lớn, xuất sắc, gắn với vận mệnh sống còn của dân tộc, gắn với sự đổi thay sâu sắc của đời sống, sinh hoạt toàn xã hội và lịch sử phát triển của toàn xã hội, có tài năng và đức độ hơn người, được cộng đồng dân tộc thừa nhận và tôn vinh.

- *Anh hùng của một vùng đất*, một địa vực có đức - tài cao cả, có công khai phá, xây dựng hoặc bảo vệ đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá của một tập thể cộng đồng ở một vùng - miền nhất định, có vị trí và ảnh hưởng sâu rộng đến cuộc sống của người dân tại một địa vực cụ thể và là tấm gương cho hậu thế noi theo.

- *Anh hùng của một làng quê, dòng họ*: Có đức tài cao cả, có công khai phá, xây dựng hoặc bảo vệ đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá của một làng quê, dòng họ cụ thể, có ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống, sinh hoạt của các đời và được cả làng quê cũng như dòng họ thừa nhận.

Xem xét 3 cấp độ tôn vinh người anh hùng trong thực tiễn lịch sử - xã hội của người Việt qua không gian và thời gian, chúng ta có thể nhận thấy những nét chung sau đây:

a) Mỗi cá nhân anh hùng luôn luôn là nhân vật trung tâm của một hệ thống truyện kể (mức độ, phạm vi rộng hẹp, nhiều ít khác nhau) với thái độ ngợi ca, được lưu truyền (phạm vi rộng hẹp khác nhau) trong dân gian và sử sách qua các thế hệ, các triều đại và các thời đại lịch sử.

b) Được gắn với một hoặc nhiều di tích thờ phụng (miếu - đền - đình - chùa - phủ) của một dòng họ hay mở rộng ra các làng - vùng - miền cả nước tùy theo công trạng và vai trò ảnh hưởng của cá nhân anh hùng đó trong một không gian văn hoá tín ngưỡng - lễ hội nhất định.

c) Các cá nhân anh hùng được sự suy tôn của quần chúng nhân dân theo các danh hiệu khác nhau như: Thần bất tử, Thánh - Thần - Thành hoàng và gắn với các nơi/di tích thờ tự cụ thể.

d) Được nhận sắc phong của các triều đại kể từ khi dân tộc Việt Nam ta trở thành một cộng đồng độc lập, tự chủ. Và các sắc phong ghi nhận của bộ máy lãnh đạo cộng đồng dân tộc ấy được người dân tiếp nhận, coi như một vinh hạnh, gìn giữ và truyền lưu qua các đời.

Tuy nhiên, khi nhìn nhận các cấp độ và cách

thức tôn vinh người anh hùng - danh nhân của cộng đồng người Việt, dễ thấy rằng: Các cách thức đó lại luôn hoà đồng, gắn kết và thống nhất trong một không gian tồn tại sinh động với các dáng vẻ khác nhau. Đó là sự hoà quyện giữa văn hoá vật thể (di tích thờ tự) với văn hoá phi vật thể (truyện kể, lễ hội, tín ngưỡng, sắc phong,...) vận hành qua không gian - thời gian, mà đối tượng anh hùng - danh nhân luôn là các nhân vật - biểu tượng trung tâm có sức hút và giá trị nhân sinh sâu sắc, đa dạng qua các đời con cháu, qua các thời đại. Cũng chính vì thế mà các nhân vật được cộng đồng suy tôn là anh hùng, danh nhân luôn luôn được đánh giá bằng sức cộng hưởng trí tuệ và lương tâm của cả cộng đồng theo hành trình lịch sử một cách công minh, sòng phẳng và chính xác. Và, ngay cả khi người anh hùng - danh nhân đã được cộng đồng tôn vinh, đưa vào các nơi thờ phụng nghiêm trang, thì người dân còn biểu hiện sự cẩn trọng tâm linh ngay cả trong ngôn từ, sợ bị phạm huý nên chỉ gọi các vị thần thánh - anh hùng của mình bằng mỹ hiệu chứ tuyệt nhiên không gọi tên cúng cơm, tên tục của nhân vật được tôn vinh.

Người anh hùng - danh nhân qua cảm nhận và sự quy phục của người dân đã được linh thiêng hoá, trở thành một biểu tượng của những uy lực tối cao, nhiều khi còn can dự vào đời sống sinh hoạt của cộng đồng với những nét giá trị tích cực, hữu ích. Nhìn lại sự hiện diện của các hình thức tôn vinh, tưởng niệm người anh hùng - danh nhân của người Việt, chúng ta còn thấy một sự thật là, quần chúng nhân dân không hề có ý niệm lấy tên người anh hùng - danh nhân đặt tên/định danh cho một tên làng, tên xóm hoặc một địa danh nào khác, ngoài chính nơi thờ phụng, tưởng niệm do cộng đồng xây dựng và tôn tạo nên. Có lẽ đây là sản phẩm của một tâm lý cộng cảm, ý thức hoà nhập trong giá trị chung của cộng đồng, của chính người dân đã sáng tạo ra lịch sử. Điều đó sẽ góp phần nâng cấp tâm vóc người anh hùng, thu hút tâm linh con cháu và tạo ra mối quan hệ vừa gần gũi, thân mật, vừa uy danh và trang trọng giữa người tôn vinh và người được tôn vinh trong mối quan hệ đa chiều, rộng lớn của cộng đồng dân tộc.

Phác qua vài nét về những nét đẹp văn hoá của truyền thống tôn vinh người anh hùng - danh nhân qua tiến trình lịch sử dân tộc, với các biểu hiện cụ thể trong sinh hoạt văn hoá xã hội như trên, chúng ta nhận thấy thế hệ con cháu hôm nay cần thiết phải phát huy những giá trị văn hoá truyền thống đó

của ông cha để kế tục một cách sáng tạo đạo lý uống nước nhớ nguồn, truyền thống ghi nhận công ơn các thế hệ tiền bối một cách phù hợp với một xã hội Á Đông văn minh - hiện đại.

2- Anh hùng - Danh nhân trong tâm thức tôn vinh hôm nay.

Kế tục một cách sáng tạo truyền thống tôn vinh người anh hùng của dân tộc Việt Nam từ nghìn năm qua, chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc xây dựng bảo tàng, nhà lưu niệm, di tích, tượng đài, xuất bản các ấn phẩm về tiểu sử, sự nghiệp, hồi ký, làm phim tư liệu, đặt tên cho thành phố, quảng trường, công viên, trường học, đường phố, gắn bia, biển,... gắn với danh tính của các danh nhân cách mạng đã và đang phù hợp với tâm tư và nguyện vọng của toàn dân ta. Tuy nhiên, để hiện thực hoá các chủ trương trong thực tế xã hội dường như vẫn còn rất nhiều khoảng cách, nhiều điều bất cập và thiếu sự đồng bộ, thống nhất trong việc triển khai thực hiện của các cấp, các ngành chuyên môn. Chỉ riêng về các lĩnh vực đặt tên cho thành phố, quảng trường, công viên, trường học, đường phố và gắn bia biển bằng các danh tính của các danh nhân cũng có thể nhận ra không ít điều cần trao đổi và bàn luận để tìm ra sự đồng bộ, khoa học cùng giá trị thực tiễn của nó. Theo thiên ý của chúng tôi, vấn đề này trước hết cần được xác định ở ba khía cạnh:

- Khái niệm về danh nhân/anh hùng của người đương đại.

- Các tiêu chí và quy chế về một danh nhân được tôn vinh.

- Phạm vi, mức độ và các giải pháp áp dụng thực tế.

Về khía cạnh thứ nhất: Lâu nay chúng ta chưa có được sự xác định khái niệm/duy danh/định nghĩa chuẩn mực về Danh nhân. Trong *Từ điển tiếng Việt thông dụng* do Như Ý chủ biên, Nhà xuất bản Giáo dục, 1996, dày 1400 trang, ở mục danh nhân chỉ được định nghĩa một cách ngắn gọn bằng ba chữ: Người nổi tiếng. Đó thực ra là kiểu duy danh từ chữ Hán: Nhân - người, danh - nổi tiếng. Trong bộ *Từ điển Bách khoa toàn thư Việt Nam*, thật kỳ lạ là các danh từ Danh nhân, Danh nhân văn hoá, Danh nhân lịch sử, Danh nhân quân sự, ... không thấy xuất hiện. Tìm đọc ở hàng loạt cuốn từ điển tiếng Việt khác, đến mục từ Danh nhân, người đọc gần như cũng chỉ lĩnh hội một khái niệm ngắn gọn, đó là người nổi tiếng, người có tên tuổi. Ngoài ra, các mục từ Danh nhân văn hoá, Danh nhân lịch sử, Danh nhân thế giới,... đều không thấy xuất hiện?

Theo chúng tôi nghĩ: Cần thiết phải có định nghĩa chuẩn mực về các khái niệm: Danh nhân - Danh nhân thế giới - Danh nhân dân tộc - Danh nhân văn hoá - Danh nhân lịch sử - Danh nhân quân sự - Danh y;... và sự chuẩn mực đó phải được biểu hiện trong các bộ *Từ điển tiếng Việt* mang giá trị khoa học cấp quốc gia. Đây là gốc chuẩn mực về ngữ nghĩa để chúng ta nhận thức cập nhật đối với các Danh nhân Việt Nam. Thực tế, chúng ta đã vinh dự có 3 Danh nhân văn hoá thế giới (Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Hồ Chí Minh); có 2 Danh nhân quân sự thế giới (Trần Hưng Đạo, Võ Nguyên Giáp) và các Danh nhân cách mạng dân tộc như Lê Hồng Phong, Trần Phú, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, v.v...

Có hiểu được khái niệm Danh nhân và các khái niệm khác có nghĩa gốc từ Danh nhân, chúng ta mới xác định được các tiêu chí và quy chế nhìn nhận, đánh giá và xếp loại về các mỹ danh: Danh nhân văn hoá, Danh nhân lịch sử, Danh nhân cách mạng, Danh nhân quân sự v.v... Một khi các tiêu chí, quy chế mơ hồ và thiếu tính khoa học thì mọi sự định danh Danh nhân cho các nhân vật cụ thể chỉ là cảm tính, tự phát và thiếu tính thuyết phục trong cộng đồng dân tộc. Thực tế đã cho hay, vì chưa có sự xác định tiêu chí rõ ràng về khái niệm, nên có công trình khoa học lại chứa những đề xuất thiếu khoa học và gây phản tác dụng. Xin đơn cử cuốn sách *Từ điển văn hoá cổ truyền Việt Nam*, dày 1400 trang, do Nhà xuất bản Thế giới ấn hành năm 2002 để làm ví dụ. Đây là công trình khoa học lớn, với sự đóng góp của nhà văn hoá Hữu Ngọc (chủ biên) và hàng chục nhà khoa học xã hội - nhân văn khác, với các học hàm, học vị cao nhất của Việt Nam tham gia. Lỡ gở các trang 18-20 của bộ sách, ở phần chỉ dẫn cho tiêu chí: Danh nhân lịch sử và văn hoá, các tác giả liệt kê 200 danh tính theo vần A-B-C, được coi là các Danh nhân lịch sử và văn hoá của Việt Nam trong khoảng thời gian từ thiên niên kỷ thứ I trước Công nguyên cho đến tháng 8 năm 1945. Ở đây có hai sự lạ, thiếu khoa học và phi logic, là:

- Các tác giả xếp vào danh mục này cả các nhân vật nước ngoài: A.de.Rhodes, Bá Đa Lộc, Cao Biền bên cạnh các danh nhân Việt Nam.

- Trong số gần 200 danh tính được lựa chọn, ở vần N vừa ghi Nguyễn Huệ, đến vần Q lại thấy có Quang Trung? Tương tự, đã có Lê Thái Tổ lại có Lê Lợi; Trần Quốc Tuấn lại có Trần Hưng Đạo; Nguyễn Ái Quốc lại có Hồ Chí Minh?!...

Đọc qua 200 danh tính của gần 200 nhân vật được coi là danh nhân lịch sử - văn hoá ở đây, để có đoán định dường như các tác giả chỉ chép lại các nhân vật đã được đặt tên cho các đường phố ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, nếu không, thì đây là sự quy tụ một cách cảm tính, cầu thả và lộn xộn, không theo một phép tắc và tiêu chí khoa học gì cả?

Theo đề xuất của chúng tôi, có thể tạm nêu ra một số tiêu chí về khái niệm danh nhân như sau:

- *Danh nhân*: Là khái niệm chỉ những cá nhân có tài năng xuất chúng, đạo đức cao cả, có thân thể và sự nghiệp lừng lẫy, đóng góp to lớn và xuất sắc vào tiến trình lịch sử - xã hội, có ảnh hưởng rộng lớn trong cộng đồng, được cộng đồng khâm phục, kính trọng, thừa nhận và noi theo.

- *Danh nhân thế giới*: Là khái niệm tôn vinh một cá nhân có tài năng xuất chúng, đạo đức cao cả, có thân thể và sự nghiệp vĩ đại, mang tầm nhân loại, có ảnh hưởng đến tư tưởng, tình cảm và trí tuệ vượt ngoài phạm vi một quốc gia, đại diện cao nhất cho phẩm chất và trí tuệ của một dân tộc về một lĩnh vực nào đó tác động đến tiến trình lịch sử - xã hội các dân tộc, được cộng đồng thế giới thừa nhận, khâm phục, kính trọng và tôn vinh.

- *Danh nhân văn hoá*: Là khái niệm chỉ các tài năng lỗi lạc, đạo đức cao cả, các nhà văn, nhà hoạt động văn hoá có những trước tác văn học - nghệ thuật nổi tiếng và có giá trị nhân văn cao quý, có tác động và ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống văn hoá của cộng đồng qua nhiều giai đoạn lịch sử, được lịch sử thừa nhận và cộng đồng khâm phục, kính trọng và noi theo.

- *Danh nhân lịch sử*: Là khái niệm chỉ các cá nhân tài năng và đức độ mà sự nghiệp hoạt động có tầm ảnh hưởng sâu rộng và quan trọng đến lịch sử phát triển của một dân tộc, được cộng đồng dân tộc thừa nhận, khâm phục và tôn vinh.

- *Danh nhân cách mạng*: Là khái niệm tôn vinh các cá nhân tài năng - đức độ có sự nghiệp hoạt động cách mạng nổi tiếng, các lãnh tụ có đóng góp to lớn và xuất sắc cho sự nghiệp cách mạng và giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, mang lại tự do và hạnh phúc cho nhân dân, có uy tín trong Đảng và trong nhân dân, được cả dân tộc khâm phục, thừa nhận và biết ơn.

Ở đây cũng cần nói thêm, là: Theo quan niệm và cách tôn vinh truyền thống của người Việt Nam ta, nhiều khi khái niệm anh hùng lại được hiểu như khái niệm danh nhân, đồng nghĩa với danh nhân.

Ví dụ: Anh hùng văn hoá, anh hùng chống ngoại xâm, anh hùng dân tộc,... Tuy nhiên, đến thời điểm đương đại, với một dân tộc Việt Nam "ra ngõ gặp anh hùng" thì khái niệm Danh nhân cần được duy danh ở cấp độ cao và giá trị hơn. Có nhận rõ điều này, chúng ta mới tránh được việc đặt tên đường phố tùy tiện, cảm tính và, vì thế, làm giảm giá trị tôn vinh các danh nhân: Các Anh hùng chỉ nên được đặt tên cho đường phố ở thị xã, thị trấn hoặc chính địa phương quê quán của người anh hùng đó, lại được đem đặt tên cho các đường phố của các đô thị đặc biệt (thủ đô) và đô thị loại I, v.v... Thực tế này đòi hỏi các nhà quản lý đô thị phải xác định rõ phạm vi, mức độ và các giải pháp áp dụng, chọn lựa khi có ý thức tôn vinh các danh nhân của chúng ta.

3- Một vài ý kiến đề xuất.

Chúng tôi nghĩ rằng, nếu tham khảo một cách nghiêm túc và khoa học cung cách tôn vinh các danh nhân của các đô thị nổi tiếng trên thế giới (chẳng hạn: Bắc Kinh, Thượng Hải, Matxcova, Xanh Pêtecua,...), dễ nhận ra một điều: Đó thực sự là một thứ văn hoá đặt tên, vừa kế thừa truyền thống tôn vinh Anh hùng - Danh nhân của cha ông, vừa biểu hiện ý thức và nhận thức sâu sắc, khoa học của lớp người đương đại trong một xã hội hiện đại. Về phong tặng danh hiệu: Danh nhân chỉ có thể được gán cho một cá nhân có tài năng kiệt xuất, đức độ cao cả mà toàn bộ thân thể và sự nghiệp của nhân vật đó có tác động, ảnh hưởng sâu sắc đến sự vận động của lịch sử - xã hội. Dân tộc Việt Nam ta vinh dự đã có nhiều nhân vật lịch sử tài năng, đức độ và công trạng mang tầm nhân loại, được loài người suy tôn là danh nhân thế giới, tướng lĩnh kiệt xuất của mọi thời đại. Bên cạnh đó, chúng ta còn có hàng loạt các danh nhân là các anh hùng dân tộc được cộng đồng xác nhận qua tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước. Đó chắc chắn phải là các nhân vật được tôn vinh và đặt tên cho những địa danh mang tầm quốc gia, những đại lộ của các đô thị đặc biệt, chứ không thể như thực tế đã được nhà Hà Nội học Nguyễn Vinh Phúc chỉ ra là: Những danh nhân lớn thì đặt tên cho phố nhỏ và ngược lại...! Cạnh đó, căn cứ vào đặc điểm lịch sử của dân tộc ta, có thể tìm hiểu để lựa chọn các danh nhân tiêu biểu trên thế giới từ các lĩnh vực kinh tế - chính trị - văn hoá, an ninh quốc phòng để đặt tên cho các địa danh và các đường phố của chúng ta.

Về thời gian: Theo truyền thống của một số nước Châu Âu, sau khi một danh nhân qua đời, 50

năm hoặc 30 năm sau mới được xem xét công lao và cống hiến của người đó để đặt tên cho đường phố và những công trình công cộng. Khoảng thời gian đó sẽ giúp cho cộng đồng tìm hiểu về thân thế và sự nghiệp của danh nhân, kiểm nghiệm vai trò và ảnh hưởng thực sự của nhân vật đó đối với lịch sử - xã hội,... Chính vì thế, văn hoá đặt tên ở các đô thị văn minh đó luôn được tin tưởng, đạt tới sự chính xác và biểu hiện một trình độ tổ chức - nhận thức cao. Ở Việt Nam ta, khoảng thời gian thẩm định đang được dự tính là 10 năm và thực tế đã có việc đặt tên đường phố bằng tên của một số nhân vật chỉ sau có 1 đến 2 năm kể từ khi người đó qua đời, gây ra sự không nhất trí, sự chưa "tâm phục khẩu phục" của cộng đồng. Điều đó bộc lộ rõ nhất ở các đường phố mang tên các nhà văn và các nhà khoa học!

Về phạm vi và cấp độ: Chúng tôi nhận thấy một khi các địa phương còn tự làm theo cách thức của riêng mình trong việc đặt tên tùy hứng cho các đường phố, địa danh tiêu biểu, công viên, trường học thì thực sự sẽ mang lại hiệu quả thấp, ít có tác dụng đối với xã hội và cộng đồng. Vấn đề đặt ra là, cần có một hội đồng soạn thảo quy chế và chỉ đạo duy nhất tầm cỡ quốc gia trong việc đặt tên đường phố. Kết luận của hội đồng đó sẽ mang tính thống nhất, có giá trị khoa học cao nhất và, điều cần làm thêm là, kết luận đó phải được tham khảo, thẩm định từ phía tập thể, cộng đồng rồi mới đi đến quyết định cuối cùng, thực thi các công việc kỹ thuật tiếp theo. Đương nhiên, tham gia vào hội đồng tư vấn đặt, đổi tên đường phố này phải là những nhà khoa học nghiêm túc, có trình độ cao, làm việc vô tư theo một định hướng chuẩn mực. Có như vậy, chúng ta mới tránh được tình trạng thay đổi tên đường phố liên tục, người được đặt tên phố không có tiếng tăm sâu rộng trong xã hội, ít người biết đến hoặc tài năng chưa đến cỡ xuất chúng và đạo đức tư cách dường như chưa thực sự cao cả, ngời sáng... Nhìn vào thực tế đặt tên cho 560 đường phố Hà Nội từ xưa đến nay chúng ta cũng có thể nhận ra không ít

vấn đề bất cập như đã nêu ra trên đây, đặc biệt là rất nhiều đường phố mới được đặt tên qua những năm gần đây!

Từ những suy nghĩ/trình bày trên đây, chúng tôi kiến nghị việc đặt tên đường phố, công viên, trường học nên có các cấp độ khác nhau, cụ thể:

- Các tước danh Danh nhân chỉ được dùng để đặt tên cho các đường phố ở các đô thị đặc biệt, các thành phố trực thuộc Trung ương. Ở các địa danh này, dành một tỷ lệ nhất định cho các đường phố mang tên danh nhân thế giới và các nhân vật lịch sử anh hùng của địa phương đó.

- Tùy theo tầm vóc của Danh nhân - Anh hùng mà xếp tên cho các đại lộ, đường phố phù hợp. Chấm dứt việc dùng tên khác nhau của một danh nhân (Nguyễn Huệ - Quang Trung, Lê Lợi - Lê Thái Tổ, Trần Quốc Tuấn - Trần Hưng Đạo,...) để đặt tên đường phố và công trình công cộng, trường học như hiện nay.

- Việc đặt tên đường phố, công viên, trường học phải có sự chỉ đạo, theo dõi thống nhất từ thành phố đến các thị trấn, tránh tùy tiện, xô bồ và nhất thời.

- Trả lại tên đường phố sao cho tên gọi của nó mang ý nghĩa văn hoá - lịch sử và khoa học, phù hợp với tư tưởng, nhận thức và tình cảm của cả cộng đồng.

- Việc thẩm định một Danh nhân - Anh hùng để đặt tên đường phố, công viên,... nên trải qua ít nhất 20 năm, tương đương một thế hệ. Có như vậy mới nhận thức được vị trí xứng đáng, bất tử của nó trong lòng cộng đồng, trong lòng dân tộc.

Nói tóm lại, chúng ta cần có một văn hoá đặt tên khoa học, nghiêm túc, xứng tầm lịch sử và truyền thống văn hoá dân tộc để một khi đọc đến tên đường phố của một đô thị, một thị trấn là lòng ta đã thấy lấp lánh niềm tự hào về một địa danh cụ thể, một vùng đất cụ thể, thấy bản thân mình được vinh dự sinh ra và lớn lên trên một đất nước có bề dày lịch sử - văn hoá với một cuộc sống văn minh độc đáo như Việt Nam!

B.QU

SUMMARY: WELL-KNOWN PERSONS RESPECTING TRADITION OF VIETNAMESE AND CULTURE OF NAMING IN CURRENT SOCIETY TRADITION (BUI QUANG THANH)

According to the author, in history, the Vietnamese people have formed two systems of hero with three different levels. These heroes are all honoured in many active, practical forms. To follow and promote this fine tradition, the author has presented the definition of hero/well-known person, initially evaluated the positive and negative elements in inheriting national traditions. And based on this, he puts forward some concrete proposals on the current naming culture.